

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 155/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Tổ 3, ấp 8I, xã Th, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Tổ 3, ấp 8I, xã Th, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trường G và bà Huỳnh Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 106, quyển số 01/2009 cấp ngày 12 tháng 8 năm 2009.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Nguyễn Trường G và bà Huỳnh Thị T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Trường G và bà Huỳnh Thị T có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Yên V, sinh năm 2004; Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 23/8/2006 và Nguyễn Thị Ngọc C, sinh ngày 09/9/2008.

Sau khi ly hôn, ông G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 23/8/2006 và Nguyễn Thị Ngọc C, sinh ngày 09/9/2008. Đối với con chung tên Nguyễn Thị Yên V, sinh năm 2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng: Hiện ông G không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Trường G và bà Huỳnh Thị T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung, mức cấp dưỡng và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trường G và bà Huỳnh Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Trường G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 23/8/2006 và Nguyễn Thị Ngọc C, sinh ngày 09/9/2008. Đối với con chung tên Nguyễn Thị Yên V, sinh năm 2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng: Hiện ông G không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Trường G và bà Huỳnh Thị T chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0004040 ngày 28/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân xã Th, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 106, quyển số 01/2009 cấp ngày 12 tháng 8 năm 2009;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoa Hạnh